TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 06-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Dư Thị Út

Bà: Khưu Liên Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Bạc liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ngộ – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30/6 và 06/7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hà Tuấn C (tên gọi khác: Bé C), sinh năm 1992 tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký thường trú: Số B, khóm T, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: Khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinhh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Hà Văn Đ, sinh năm 1962; mẹ: Dương Yến N, sinh năm 1961; anh, chị, em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo;

Tiền án 02 lần: Ngày 31/7/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã chấp hành hình phạt chung là 03 năm 03 tháng tù giam, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị khởi tố bị can ngày 02/12/2020 và cho tại ngoại đến nay. *(có mặt)*

2. Ngô Thanh Q (tên gọi khác: Nô bi ta), sinh năm 1993, tại Bạc Liêu

Nơi cư trú: Số 0, khóm B, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; cha: Ngô Thanh P, sinh năm 1959, mẹ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1961 (đã chết); anh, chị em ruột: 02 người, lớn sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1998.

Tiền án: Ngày 27/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" , đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Về nhân thân: Ngày 14/11/2013, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong , được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam ngày 10/12/2020 đến nay *(có mặt)*

3. Phạm Thanh T (tên gọi khác: không), sinh năm 1994, tại Bạc Liêu

Nơi cư trú: Số 0, khóm M, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; cha: Phạm Văn T, sinh năm 1970, mẹ: Lê Thị B, sinh năm 1971; anh, chị, em ruột: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002; vợ: Lưu Lê Khánh V, sinh năm 1995; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 23/11/2020, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiệm bắt buộc với thời gian 12 tháng.

Bị khởi tố bị can ngày 02/12/2020, hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bạc Liêu *(có mặt)*

- Bị hại:

1. Chị Phạm Thị X, sinh năm 1982

2. Anh Phan Văn T1, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Số 0, khóm B, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. *"Có mặt"*

3. Anh Trần Tuấn K, sinh năm 1981.

4. Chị Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1982.

5. Em Trần Phước L, sinh năm 2002

Cùng địa chỉ: Số 0, khóm B, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. *(Vắng mặt)*

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Thắng L1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 0, khóm B, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nhưng muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Hà Tuấn C, Phạm Thanh T, Ngô Thanh Q đã đi trộm cắp tài sản của người khác. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2020, Phạm Thanh T điều khiển xe mô tô chở Ngô Thanh Q, Hà Tuấn C, đi ngang qua nhà của bà Phạm Thị X tại số 4/368, khóm B, phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. C thấy nhà khóa cửa bên ngoài, biết trong nhà không có người trông coi, liền nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà X trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. C kêu T dừng xe lại, tất cả xuống xe, T quay đầu xe lại, lúc này T và Q hiểu là sẽ vào nhà bà X trộm cắp tài sản T dắt xe lại gần nhà bà X, mở cốp xe ra lấy theo một cây tua vít. C kêu Q đứng ngoài giữ xe, canh đường, còn C và T đi bộ theo đường bên hông bên trái ra sau phía nhà. T đưa cây tua vít cho C để vặn ốc ở vách tôn sau nhà ra, rồi T dùng tay kéo và vạch tôn ra để chui vào bên trong nhà. Khi vào được bên trong, T và C lục soát khắp nhà và lấy trộm đươc các tài sản gồm: laptop, điện thoại di động; đồng hồ đeo tay và trang sức. C lấy laptop bỏ vào cái cặp vải màu đen và lấy một cái túi vải màu xanh, đựng tất cả các tài sản còn lại, rồi cả hai đi ra ngoài để Q điều khiển xe chở về nhà.

Các tài sản trộm cắp được Phạm Thanh T và Ngô Thanh Q đem bán 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen cho cửa hàng điện thoại di động Tú Ny được 1.100.000 đồng; bán 01 laptop hiệu HP màu đen; 01 laptop hiệu Dell, màu đen; 02 cục sạc pin máy laptop và 01 con chuột không dây, màu đen bán cho một người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân) được 1.900.000 đồng; bán 01 đôi bông tai và 01 miếng vàng, loại vàng 9999, hiệu PNJ cho tiệm vàng Kim Huy được 7.400.000 đồng. Hà Tuấn C và Phạm Thanh T tiếp tục đến tiệm vàng Kim Huy bán 01 sợi dây chuyền, loại khoen lật, có mặt hình trái tim, được 12.000.000

đồng. T giữ lại 01 cái đồng hồ nam hiệu CASIO, mặt hình tròn, dây bằng da màu nâu và 01 cái đồng hồ hiệu HALEI, mặt tròn dây bằng kim loại màu trắng để trong nhà, còn các tài sản còn lại thấy không có giá trị, bỏ vào trong túi vải màu xanh cùng 01 cây tua vít, đem ném xuống sông Bạc Liêu.

Về phía bà Phạm Thị X sau khi kiểm tra lại tài sản xác định còn bị mất 01 tấm lắc, loại khoen lật bằng kim loại vàng 18K, trọng lượng 1,1 lượng; 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn bằng kim loại màu vàng, hiệu CASIO, dây bằng kim loại màu vàng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, loại phím cứng, màu vàng, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã thu giữ: 01 đồng hồ kiểu nam, mặt hình tròn kim loại màu trắng, hiệu CASIO dây bằng da màu nâu và 01 đồng hồ kiểu nữ, mặt hình tròn bằng kim loại màu: đen – trắng, hiệu HALEI. Các tài sản còn lại và tiền bán tài sản cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 106/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 9 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố Bạc Liêu xác định:

+ 01 tấm lắc, loại khoen lật bằng kim loại vàng 18K, trọng lượng 1,1 lượng, trị giá 45.180.000 đồng;

+ 01 miếng vàng, loại vàng 9999, hiệu PNJ, trọng lượng 01 chỉ, có giá là 5.390.000 đồng;

+ 01 sợi dây chuyền đeo cổ, loại khoen lật, có mặt hình trái tim, bằng kim loại vàng 24K, trọng lượng 2,5 chỉ, có giá là 13.920.000 đồng;

+ 01 đôi bông tai, kiểu hình chữ "x" bằng kim loại vàng 18K, trọng lượng 5,5 phân, có giá 2.324.000 đồng.

+ 01 đồng hồ kiểu nam, mặt hình tròn kim loại màu trắng, hiệu CASIO WR50, dây bằng da màu nâu, có giá là 1.713.600 đồng.

+ 01 đồng hồ kiểu nữ, mặt hình tròn bằng kim loại màu: đen – trắng, hiệu HALEI, dây bằng kim loại màu trắng, có giá là 255.000 đồng.

+ 01 đồng hồ kiểu nữ, mặt hình tròn bằng kim loại màu vàng, hiệu CASIO, có giá là 1.654.400 đồng.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO 1916 (U10), loại cảm ứng, màu đen, có giá là 3.695.250 đồng.

Tổng giá trị các tài sản của bà Phạm Thị X bị các bị cáo chiếm đoạt là 74.132.250 đồng. Các tài sản còn lại, do không thu hồi được, không rõ nguồn gốc, chủng loại nên không định giá được.

Về trách nhiệm dân sự: bà Phạm Thị X nhận 02 đồng hồ đeo tay và số tiền 2.000.000 đồng do Phạm Thanh T bồi thường khắc phục hậu quả. Bà X yêu cầu các bị can tiếp tục bồi thường thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 70.163.650 đồng. Hà Tuấn C, Phạm Thanh T, Ngô Thanh Q chưa bồi thường.

(Bút lục: 48-53;60-64; 87-89; 92-106;204- 230)

Vụ thứ hai:

Khoảng 23 giờ ngày 28/8/2020, Ngô Thanh Q đi bộ vào Khu dân cư phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu để tìm nhà nào có sơ hở về tài sản để lấy trộm. Quân đi đến trước nhà số 34, đường Nguyễn Trung Trực, khóm 3, phường 5, thành phố Bạc Liêu của ông Trần Tuấn K thấy nhà khóa cửa bên ngoài, biết trong nhà không có người trông coi, liền nảy sinh ý định đột nhập vào trộm cắp tài sản. Q liền leo lên cây bên cạnh nhà, leo qua ban công tầng một, rồi leo lên mái, dùng kìm tháo ốc vít của tôn và la phông phòng vệ sinh trong phòng ngủ ở tầng một. Q lục soát khắp nhà và lấy các tài sản gồm: điện thoại di động; đồng hồ đeo tay; trang sức; số tiền 81.500.000 đồng và 75 đô la Mỹ.

Đối với các tài sản lấy trộm được, Q giấu 08 đồng hồ đeo tay ở nhà, rồi đem 01 sợi dây chuyền vàng 18K bán được số tiền 8.315.000 đồng. số tiền phạm tội do trộm cắp có được Q đã tiêu xài cá nhân hết. Số tài sản còn lại, Q bỏ vào túi vải màu đen quăng bỏ xuống sông Bạc Liêu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã thu giữ: 08 chiếc đông hồ đeo tay; 01 cây kềm cán nhựa, mũi bằng kim loại. Ngoài ra còn tạm giữ của Ngô Thanh Quân: 01 xe mô tô, biển kiểm soát 94H1-011.68; 01 quần jeans màu đen; 01 áo thun màu xanh; 01 đôi dép nhựa màu đen, sọc trắng; 04 mũ bảo hiểm. Các tài sản còn lại và tiền bán tài sản cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS, ngày 11 tháng 09 năm 2020 và số 102/KL-HĐĐGTS, ngày 12 tháng 09 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu xác định:

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, có dây và mặt kim loại, mặt sau đồng hồ có dòng chữ PULSAR, màu trắng bạc, có giá là 1.752.000 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, có dây và mặt kim loại, mặt sau đồng hồ có dòng chữ RENAULT SPORT, màu đen có giá là 561.000 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, có dây và mặt kim loại, mặt sau đồng hồ có dòng chữ MICHAEL KORS, màu trắng bạc có giá là: 3.278.760 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, mặt trước đồng hồ có dòng chữ "DW Daniel Wellington", có dây vải sọc trắng – xanh – đỏ, mặt kim loại màu vàng có giá là: 62.500 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, mặt trước đồng hồ có dòng chữ "BS Bee Sister", trên mặt có đính nhiều hạt đá màu trắng, mặt và dây bằng kim loại màu vàng có giá là: 150.000 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, mặt trước đồng hồ có dòng chữ "LONGBO", mặt và dây kim loại màu trắng bạc có giá là: 224.500 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, mặt trước đồng hồ có dòng chữ "KEDE WATER RESISTANT 848" mặt màu đen, có dây kim loại màu trắng bạc có giá trị là: 75.600 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình tròn, mặt trước đồng hồ có dòng chữ "GUESS 100M/330FT", mặt bằng kim loại màu trắng bạc, dây bằng nhựa màu xanh có giá là: 2.349.600 đồng;

- 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 plus màu tím, có giá là: 2.396.000 đồng;

- 01 điện thoại Apple, loại Iphone 4, 16GB có giá là: 340.000 đồng;

- 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ, dạng khoen lật, có giá là 16.578.000 đồng;

- 01 mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 5,5 phân, có giá là: 2.306.100 đồng.

- 75 đô la Mỹ có giá là 1.742.475 đồng.

Tổng giá trị các tài sản Ngô Thanh Q chiếm đoạt của ông Trần Tuấn K là **113.316.535 đồng**. Các tài sản còn lại, Cơ quan điều tra không thu hồi được, không rõ nguồn gốc, chủng loại nên không định giá được.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Tuấn K đã nhận lại 08 chiếc đồng hồ đeo tay và tiếp tục yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 104.862.575 đồng. Bị cáo Ngô Thanh Q chưa bồi thường.

(Bút lục: 41-47;54-59; 87; 88; 91; 107-118;194- 200)

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSTPBL ngày 01/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Hà Tuấn C về tội *"Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T về tội *"Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đồng thời nhận định: Vì động cơ vụ lợi bất chính nên vào ngày 26/8/2020 và 29/8/2020, trên địa bàn phường 5, thành phố Bạc Liêu, Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q và Phạm Thanh T có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Trong đó, Hà Tuấn C, Phạm Thanh T, Ngô Thanh Q cùng nhau trộm cắp tài sản của bà Phạm Thị X với tổng giá trị là 74.132.250 đồng. Ngô Thanh Q trộm cắp tài sản của ông Trần Tuấn K với tổng giá trị là 113.316.535 đồng.

Bị cáo Hà Tuấn C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Ngô Thanh Q được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51, đồng thời bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Thanh T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T phạm tội *"Trộm cắp tài sản*",

+ Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Tuấn C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Thanh Q từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 02 năm, 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho các bị hại theo qui định pháp luật.

+ Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kềm cán nhựa, mũi bằng kim loại; 01 quần jeans màu đen; 01 áo thun màu xanh, tay dài; 01 đôi dép nhựa màu đen, sọc trắng và 01 mũ bảo hiểm màu trắng, nhãn hiệu DEMEN; 01 mũ bảo hiểm màu xanh - trắng - đen, nhãn hiệu SEPORT; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, nhãn hiệu NÓN SƠN và 01 mũ bảo hiểm màu vàng, nhãn hiệu NÓN SƠN. Trả lại cho anh Đỗ Thắng L 01 xe mô tô biển kiểm soát 94H1-011.68. Đối với các tài sản khác không có liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã tra lại cho chủ sở hữu.

+ Về án phí: Bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các Bị cáo: Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, các bị cáo C, Q và T đều không thừa nhận lấy trộm 01 tắm lắc, loại khoen lật bằng kim loại vàng 18K, trọng lượng 1,1 lượng của chị Phạm Thị X. Đối với bị cáo Ngô Thanh Q xác định số tiền lấy trộm vào ngày 29/8/2020 của anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D là 21.500.000 đồng tiền Việt Nam đồng, không thừa nhận lấy trộm số tiền là 81.500.000 đồng. Các nội dung khác thống nhất với cáo trạng truy tố đối với các bị cáo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu trình bày luận tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại: Anh Phan Văn T1 và chị Phạm Thị X trình bày:

+ Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Về trách nhiệm dân sự: Phan Văn T1, chị Phạm Thị X đã nhận lại 02 đồng hồ đeo tay, số tiền 2.000.000 đồng do Phạm Thanh T bồi thường khắc phục hậu quả. Chị X, anh T1 tiếp tục yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 70.163.650 đồng.

Anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D, em Trần Phước L vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra anh K, chị D đã nhận lại 08 chiếc đồng hồ đeo tay, tiếp tục yêu cầu bị cáo Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền 104.862. 535 đồng.

Ngày 05/7/2021, bị cáo Phạm Thanh T tiếp tục bồi thường cho chị X, anh T1 số tiền 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị hại anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D, em Trần Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Thắng L1 đã được Tóa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ và nêu ý kiến về việc yêu cầu về trách nhiệm dân sự, việc vắng mặt của những người tham tố tụng này không cản trở cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q và Phạm Thanh T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những bị hại và người liên quan về thời gian, địa điểm, cách thức chiếm đoạt tài sản; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Tuy nhiên, tại các bản khai và tại phiên tòa các bị cáo C, Q và T không thừa nhận lấy trộm 01 tấm lắc, loại khoen lật bằng kim loại vàng 18K, trọng lượng 1,1 lượng, trị giá 45.180.000 đồng của chị X, anh T1. Bị cáo Q chỉ thừa nhận lấy trộm của anh K, chị D số tiền 21.500.000 đồng, không thừa nhận lấy trộm số tiền đồng 81.500.000 đồng như cáo trạng truy tố đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc cáo trạng buộc các bị cáo C, Q, T lấy trộm 01 tấm lắc, loại khoen lật bằng kim loại vàng 18K, trọng lượng 1,1 lượng của chị X, anh T; buộc bị cáo Q lấy trộm 81.500.000 đồng của anh K, chị D chỉ căn cứ vào lời khai của bị hại, không có chứng cứ nào khác để chứng minh các bị cáo có hành vi lấy trộm các tài sản nêu trên như lời khai của bị hại, đồng thời các lời khai trong quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa các bị cáo không thừa nhận. Do đó, có căn cứ xác định chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 không có mất trộm 01 tấm lắc, loại khoen lật bằng kim loại vàng 18K, trọng lượng 1,1 lượng, có giá trị là 45.180.000 đồng; anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D chỉ mất trộm số tiền là 21.500.000 đồng, không có mất trộm số tiền 81.500.000 đồng như Cáo trạng truy đối với bị cáo Q. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng nguyên tắc suy đoán vô tội, hướng có lợi cho các bị cáo theo quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự. Áp dụng Điều 298 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về giới hạn xét xử để xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

Từ nhận định nêu trên đủ căn cứ kết luận: Vì động cơ vụ lợi bất chính nên vào ngày 26/8/2020 và 29/8/2020, Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T đã thực hiện trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau: Bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T cùng nhau trộm cắp tài sản của chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 với tổng giá trị chiếm đoạt là 28.952.250 đồng. Bị cáo Ngô Thanh Q trộm cắp tài sản của anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D, em Trần Phước L tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 53.316.535 đồng. Như vậy, bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền chiếm đoạt là 82.268.785 đồng.

Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q và Phạm Thanh T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo Hà Tuấn C có 02 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Tại bản án số 64/2016/HSST ngày 28/7/2016 về tội trộm cắp tài sản đã xác định "tái phạm" nhưng chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo C phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là "tái phạm nguy hiểm". Đối với Ngô Thanh Q đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích (Bản án ngày 27/11/2018) nhưng lại tiếp tục phạm tội, bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm.

Từ nhận định trên thì hành vi của Hà Tuấn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; hành vi của Ngô Thanh Quân đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Phạm Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố đối với các bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T về tội danh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo không có sự bàn bạc, tính toán, phân công nhiệm vụ cụ thể trước khi thực hiện, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành nên được xem là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

Các bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q đã có tiền án, đáng lẽ ra sau khi ra tù cả hai phảo phải sửa chửa lỗi lầm, lo chí thú làm ăn để nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng do lười lao động, lại nghiện ma túy. Đối với bị cáo Phạm Thanh T là thanh niên có sức khỏe, đáng lẽ ra phải kiếm việc làm, lao động kiếm tiền để lo cho bản thân, nhưng muốn hưởng thụ, lại nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài, nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm,

phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra và cách ly các bị cáo ra đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo C, Q, T thành khẩn khai báo nên được áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo; riêng bị cáo Phạm Thanh T đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác, các bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Căn cứ Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc các bị cáo C, Q và T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 tổng số tiền 28.952.250 đồng, cụ thể: Bị cáo C bồi thường 9.650.750 đồng; bị cáo Q bồi thường 9.650.750 đồng; bị cáo T bồi thường 9.650.750 đồng (bị cáo Thảo đã bồi thường khắc phục hậu quả được 7.000.000 đồng, (chị Xuyên, anh Tình nhận trực tiếp số tiền 2.000.000 đồng và bị cáo T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu số tiền 5.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002817 ngày 05/7/2021), bị cáo T tiếp tục bồi thường cho chị X, anh T1 số tiền 2.650.750 đồng.

Bị cáo Ngô Thanh Q có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D số tiền 53.316.535 đồng. Do thời điểm mất trộm tài sản em Trần Phước L chưa đủ 18 tuổi nên quyền sở hữu tài sản cha mẹ là anh K, chị D quản lý và định đoạt.

[6] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các tài sản liên quan đến phạm tội gồm: 01 cây kềm cán nhựa, mũi bằng kim loại; 01 quần jeans màu đen; 01 áo thun màu xanh, tay dài; 01 đôi dép nhựa màu đen, sọc trắng và 01 mũ bảo hiểm màu trắng, nhãn hiệu DEMEN; 01 mũ bảo hiểm màu: xanh - trắng-đen, nhãn hiệu SEPORT; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, nhãn hiệu NÓN SƠN và 01 mũ bảo hiểm màu vàng, nhãn hiệu NÓN SƠN;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu PREALMIL, màu nâu, biểm kiểm soát 94H1-011.68 là xe của Ngô Thanh Q mua của anh Đỗ Thắng L1 với số tiền 4.800.000 đồng, bị cáo Quân chưa trả tiền, tại phiên tòa bị cáo Q đồng ý trả lại xe mô tô nêu trên cho anh Đỗ Thắng L1. Đối với các tài sản khác không có liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát: Căn cứ Điều 289 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn xét xử, Tòa án xử khác với đề nghị của Viện Kiểm sát về khung hình phạt đối với các bị cáo. Các đề nghị khác là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí:

- Các bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q và Phạm Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền yêu cầu bồi thường không được chấp nhận là 36.211.400 đồng x 5% = 1.810.570 đồng.

- Anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền yêu cầu bồi thường không được chấp nhận là 51.546.00 đồng x 5% = 2.577.302 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q và Phạm Thanh T phạm tội“ Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Tuấn C 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

- Căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Thanh Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/12/2020.

- Căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc các bị cáo Hà Tuấn C, Ngô Thanh Q, Phạm Thanh T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại gồm:

- Bị cáo Hà Tuấn C bồi thường cho chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 số tiền 9.650.750 đồng

- Bị cáo Phạm Thanh T bồi thường cho chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 số tiền 2.650.750 đồng.

- Bị cáo Ngô Thanh Q bồi thường cho chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 số tiền 9.650.750 đồng; bồi thường cho anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D số tiền 53.316.535 đồng

Chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 được nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Phạm Thanh T bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, theo biên lai thu tiền số 0002817 ngày 05/7/2021.

3. Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các tài sản liên quan đến phạm tội gồm: 01 cây kềm cán nhựa, mũi bằng kim loại rỉ sét; 01 quần jeans màu đen, rách nhiều vị trí; 01 áo thun màu xanh, tay dài, mặt trước có nhiều họa tiết; 01 đôi dép nhựa màu: đen, sọc trắng; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, nhãn hiệu DEMEN; 01 mũ bảo hiểm màu:

xanh - trắng - đen, nhãn hiệu SEPORT; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, nhãn hiệu NÓN SƠN và 01 mũ bảo hiểm màu vàng, nhãn hiệu NÓN SƠN;

- Trả lại anh Đỗ Thắng L1, sinh năm 1991. Địa chỉ: 46/213, khóm 4, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu 01 xe mô tô nhãn hiệu PREALMIL, màu nâu, biểm kiểm soát 94H1-011.68.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 4 năm 2021)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo, bị hại phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm như sau:

- Bị cáo Hà Tuấn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 482.537 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

- Bị cáo Ngô Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.148.364 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

- Bị cáo Phạm Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

- Chị Phạm Thị X, anh Phan Văn T1 phải nộp 1.810.570 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trần Tuấn K, chị Nguyễn Ngọc D phải nộp 2.577.302 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

Trần Minh Tân